

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 514/2023/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2023 giữa nguyên đơn: Bà Ka Th, sinh năm: 1983; địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng và bị đơn: Ông Lơ Mu Ha D, sinh năm: 1987; địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Ka Th và ông Lơ Mu Ha D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Bà Ka T và ông Lơ Mu Ha D thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Hai bên thỏa thuận bà Ka T được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung tên K'Th1, sinh ngày 04/12/2007 và Klong Ha Th2, sinh ngày 17/5/2010 cho đến ngày con thành niên. Bà Ka Th không yêu cầu ông Lơ Mu Ha D cấp dưỡng nuôi con chung.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, nghĩa vụ, quyền của cha mẹ trực tiếp, không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

2.3 Về án phí: Bà Ka Th nhận chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm (được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí bà Ka Th đã nộp theo biên lai thu số 0002271 ngày 17 tháng 10 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng). Hoàn trả cho bà Ka Th 150.000 đồng tiền tạm nộp án phí còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- UBND xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (số 234, ngày 06/10/2009);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Trần Thị Hằng